

## I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

<b>Chủ đề:</b>	Ở nông trại
<b>Mục tiêu:</b>	Phát âm đúng con chữ <i>e</i> trong các từ <i>Ben, egg, red, hen</i> trong câu <i>They're ...</i>
<b>Âm vị:</b>	/e/ của con chữ <i>e</i>
<b>Từ vựng:</b>	<i>Ben, eggs, hens, umbrella</i>
<b>Cấu trúc:</b>	Giới thiệu các vật/con vật: <i>They're hens.</i>

## II. HƯỚNG DẪN GIẢNG DẠY

### Lesson 1.

#### 1. Listen, point and repeat.

**Mục tiêu:** Luyện phát âm con chữ *e* trong các từ *Ben, eggs, hens, umbrella*.

**Nội dung:** Các nội dung chính:

- Bối cảnh chung là Ben đang ở trong sân nông trại. Ben cầm ô và đi đòi ủng cao su màu đỏ.
- Ben cho gà mái ăn ngũ cốc.
- Có một vài quả trứng ở giữa ổ rơm trong chuồng gà.

Lưu ý:

Bên cạnh Ben là từ *Ben*. Bên cạnh cái ô là từ *umbrella*, bên cạnh những quả trứng là từ *eggs*, bên cạnh những con gà mái là từ *hens*. Các từ có con chữ *e* chỉ tên các con vật/đồ vật và được in màu đỏ.

Góc phải bên dưới tranh là con chữ *Ee* chỉ nội dung chính của đơn vị bài học.

Các nội dung phụ:

- Đằng sau Ben là một chuồng gà và một con gà mái.
- Có con cáo nhòm mấy con gà qua hàng rào.

- Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần 1).  
Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ *Ee* và nhắc lại.  
Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại.  
Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.  
Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.
- Kết quả:** Học sinh phát âm đúng con chữ *Ee*.  
Học sinh nói bốn từ càng giống với âm trong đĩa càng tốt.

## Lesson 2.

### 2. Point and say.

**Mục tiêu:** Nhận dạng và nói đúng các từ chỉ đồ vật và con vật đã học trong hoạt động 1.

**Nội dung:** Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Bối cảnh chung: ở góc vườn có một cây to.
- Ben mặc áo phông kẻ đỏ, quần sọc vàng, đi giầy đỏ đứng dựa gốc cây.
- Góc vườn đối diện có một chuồng gà trong đó có hai con gà mái.
- Giữa chuồng gà có một vài quả trứng trong ổ rơm.
- Một cái ô treo trên hàng rào.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và cho nhận xét bao quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh tìm người, những đồ vật/con vật đã học ở phần trên. Khi tìm thấy, học sinh chỉ và nói thành tiếng tên của người, đồ vật/con vật.

Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ chỉ tên người, con vật/đồ vật đã học.

Bước 4: Làm việc theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ, một học sinh chỉ từng nhân vật hay đồ vật/con vật, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ vào đồ vật/con vật thật trong lớp (giáo viên chuẩn bị trước) và nói tên.

**Kết quả:** Học sinh tìm và nói tên người, các con/đồ vật càng nhanh và càng chính xác càng tốt.

### 3. Chant!

**Mục tiêu:** Luyện phát âm con chữ *e* trong các từ *Ben, eggs, hens, umbrella* thông qua đoạn thơ.

**Nội dung:** Đoạn thơ gồm hai khổ:

Khổ thứ nhất có ba dòng. Dòng một có con chữ *e*, dòng hai là con chữ *e* trong từ *Ben*, dòng ba là câu *Ben has an umbrella*.

Khổ thứ hai có ba dòng. Dòng một có con chữ *e*, dòng hai là con chữ *e* trong từ *hens*, dòng ba là câu *The hen has eggs*.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung bài thơ (như trong phần Nội dung) dựa vào các con chữ màu đỏ.

Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ.

Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.

Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm nhỏ.

Lưu ý: Trong khi đọc thơ, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh trong hoạt động 2) theo nhịp.

**Kết quả:** Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện qua đĩa.

#### 4. Listen and tick.

**Mục tiêu:** Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

**Nội dung:** Nội dung bài tập gồm hai câu. Mỗi câu hai tranh.

Câu 1 có tranh *a* chỉ hình Ba và tranh *b* chỉ hình Ben.

Câu 2 có tranh *a* chỉ quả trứng và tranh *b* chỉ con gà mái.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem hai câu và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói thành tiếng tên mỗi người, đồ vật/con vật trong tranh.

Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Bước 4: Học sinh trao đổi kết quả vừa làm theo cặp hoặc trong nhóm.

Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ tên của các tranh vừa đánh dấu.

Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

**Audioscript:** 1. It's Ben.            2. It's a hen.

**Kết quả:** 1. b                      2. b

### Lesson 3.

#### 5. Let's talk.

**Mục tiêu:** Giới thiệu những đồ vật, con vật.

**Nội dung:** Ba tranh: a. những con gà mái, b. những quả trứng, c. những cái ô.

Bong bóng phía trên có cấu trúc câu giới thiệu những đồ vật/con vật (*They're ...*).

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói tên những đồ vật/con vật.

Bước 3: Học sinh đóng vai và đọc câu mẫu cho sẵn: *They're \_\_\_\_\_*.

Bước 4: Học sinh đóng vai, chỉ vào từng tranh và nói khi giới thiệu những đồ vật/con vật.

Bước 5: Làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ, học sinh chỉ/đưa những đồ vật/con vật có sẵn và nói với các bạn.

**Kết quả:** Học sinh nói chính xác và trôi chảy các câu chỉ những vật/con vật (số nhiều).

## 6. Look and write.

**Mục tiêu:** Viết đúng và đẹp con chữ *E* và *e*.

Điền con chữ *e* vào các từ chưa hoàn chỉnh.

**Nội dung:** Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ *e*.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ tên người, đồ vật/con vật: *Ben, eggs, hens, umbrella* cùng các tranh đi kèm (vài quả trứng, mấy con gà mái, cái ô, tranh hình Ben ).

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và nhận xét việc cần làm.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ *E* và *e*.

Bước 3: Học sinh viết con chữ *e* vào chỗ trống các từ theo các tranh.

Bước 4: Học sinh trao đổi, đối chiếu và cho nhận xét kết quả viết theo cặp hoặc trong nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi viết có đúng và có đẹp không.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ. Sau đó chỉ vào tranh/từ vừa hoàn thành và đọc thành tiếng các từ.

**Kết quả:** Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và hoàn thành các từ.

## 7. Sing!

**Mục tiêu:** Hát bài hát về đồ vật/con vật sở hữu (mình có).

**Nội dung:** Lời bài hát có hai khổ:

Khổ đầu gồm ba câu trong đó có câu giới thiệu tên. Câu hai nói có sở hữu cái gì, câu ba là cụm từ được lặp lại.

Khổ sau cũng có bốn câu. Câu đầu là cụm từ lặp lại. Câu hai nói sở hữu, câu ba là cụm từ lặp lại. Câu bốn nói sở hữu.

- Quy trình:**
- Bước 1: Học sinh xem và nói nội dung tranh (Ben đứng trước chuồng gà, tay chỉ vào con gà mái đang ấp mấy quả trứng trong chuồng).
- Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc câu chỉ số nhiều. Học sinh cũng chú ý đến các từ có các con chữ màu đỏ trong lời bài hát.
- Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các đồ/con vật trong tranh.
- Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chỉ vào các đồ/con vật trong tranh.
- Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi không bật đĩa.
- Kết quả:** Học sinh hát đúng âm, tốc độ, trọng âm, nhịp điệu và giai điệu được thể hiện qua đĩa.